

Bản án số: 103/2023/HS-PT
Ngày 07 tháng 3 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hồng.

Các thẩm phán: Ông Lê Hoàng Tấn.

Bà Trần Thị Hòa Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Viễn - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 07 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 817/2022/TLPT-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Lê Văn C và đồng phạm do các bị cáo có kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 462/2022/HS-ST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Văn C; sinh ngày 27 tháng 10 năm 1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: B15 Khu dân cư TTN, phường PT, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Chung cư Bellaze, căn hộ 17.06.D23 đường PHL, phường PM, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Nguyên giám đốc công ty TNHH MTV Dịch vụ CP; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Lê Kim H; có vợ và 02 con sinh năm 2011, năm 2019; tiền án, tiền sự: không; tạm giam từ ngày 04/3/2020, có mặt tại phiên tòa.

2. Võ Quang V, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1986, tại Khánh Hòa; hộ khẩu thường trú: 994A/71 HTP, phường TP, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Nguyên giám đốc phòng giao dịch Cách Mạng Tháng 8 - Ngân hàng Bắc Á; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Quang C và bà Lê Thị P; có vợ và 02 con sinh năm 2013, năm 2018; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. Đinh Ngọc H, sinh ngày 16 tháng 4 năm 1982, tại: Quảng Ngãi; hộ khẩu thường trú: 581/104 TC, phường TSN, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Nhân viên tín dụng Ngân hàng VP Bank - Chi nhánh Cộng Hòa; trình độ

văn hóa: 12/12; dân tộc: Hre; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh H và bà Nguyễn Thị H; có vợ và 02 con sinh năm 2015 và năm 2019; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn C:* Luật sư Nguyễn Bá T, Công ty Luật TNHH DL P, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo Võ Quang V, Đinh Ngọc H:* Luật sư Trịnh Văn T, Văn phòng Luật sư NV, thuộc đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

Ngoài ra những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ CP (Viết tắt là Công ty CP) địa chỉ tại số: 99/39 NVL, phường TTT, Quận 7. Do Lê Văn C làm Giám đốc và là người đại diện theo pháp luật, kinh doanh: sản xuất thân xe có động cơ, thiết kế, sản xuất ô tô sát xi (là dạng xe ở dạng bán thành phẩm, chưa đăng ký biển số, chưa đăng ký sở hữu, có thể tự di chuyển, có buồng lái hoặc không có buồng lái, chưa có thùng chở hàng...). Khi xe được sản xuất thành phẩm thì bản chính Phiếu xuất xưởng của xe sát xi do Công ty CP vẫn lưu giữ. Khi bán xe thành phẩm, Công ty CP giao xe thành phẩm kèm bản chính Phiếu xuất xưởng và 01 bản sao Giấy chứng nhận kỹ thuật của xe thành phẩm này dùng để đăng ký biển số xe.

Sau đó Lê Văn C đã sử dụng bản chính Phiếu xuất xưởng xe sát xi do Công ty CP còn lưu giữ lại rồi lập khống hợp đồng, hóa đơn mua bán xe giữa Công ty TNHH ô tô chuyên dùng TP, Công ty TNHH TM & DV PB (là 02 Công ty khác do Lê Văn C thành lập và điều hành) và Công ty CP dùng bản chính Phiếu xuất xưởng của xe sát xi lập hợp đồng thế chấp tài sản cho Ngân hàng đối với tài sản là xe sát xi để vay tiền và chiếm đoạt tiền của các Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank), Ngân hàng Thương mại cổ phần Đại chúng Việt Nam (PVCcombank) và Ngân hàng thương mại cổ phần Bắc Á (BacABank). Trong khi tài sản xe sát xi của Công ty CP đã được sản xuất thành phẩm và đã giao xe cho khách hàng trước khi Lê Văn C lập hợp đồng thế chấp tài sản cho Ngân hàng. Cụ thể như sau:

- *Hành vi lừa đảo chiếm đoạt tiền của Lê Văn C tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) như sau:*

Ngày 05/5/2015, Lê Văn C đại diện Công ty CP ký Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số SME/ECH/15/0025/HĐHM với Ngân hàng VPBank – Chi nhánh Cộng Hòa thời hạn 12 tháng, nội dung: Ngân VPBank cấp hạn mức tín dụng cho Công ty CP số tiền 15 tỷ đồng. Trong thời gian hợp đồng có hiệu lực, Công ty CP có thể vay vốn, trả nợ nhiều lần (mỗi lần vay vốn sẽ lập một kế ước nhận nợ) nhưng dư nợ tại mọi thời điểm không được vượt quá hạn mức tín dụng là 15 tỷ đồng. Thời

hạn vay của các khoản vay không được vượt quá 06 tháng. Mục đích sử dụng vốn vay là: bổ sung vốn lưu động phục vụ kinh doanh. Biện pháp bảo đảm tiền vay: thế chấp bằng các loại xe ô tô mới 100% thỏa điều kiện nhận tài sản bảo đảm hiện hành của Ngân hàng VPBank. Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng này được gia hạn và ký lại vào ngày 18/02/2016 và ngày 27/02/2017 (đồng thời, tăng hạn mức tín dụng từ 15 tỷ đồng lên thành 30 tỷ đồng).

Sau đó Lê Văn C gửi hồ sơ xe ô tô sát xi cho nhân viên tín dụng của Ngân hàng VPBank – Chi nhánh Cộng Hòa là bị cáo Đinh Ngọc H để bị cáo Đinh Ngọc H thẩm định gồm: bản chính Phiếu xuất xưởng của xe sát xi; bản sao Giấy chứng nhận kỹ thuật của xe sát xi; Hóa đơn và Hợp đồng mua bán xe. Bị cáo Đinh Ngọc H trực tiếp đến kho của Công ty CP tại số 588 Đại lộ BD, thị xã TA, tỉnh Bình Dương để lập biên bản kiểm tra tài sản, sau đó, lập biên bản thẩm định tài sản và thực hiện thủ tục đăng ký giao dịch bảo đảm. Căn cứ trên tổng giá trị tài sản thế chấp, Công ty CP được vay tiền tối đa bằng 70% giá trị thế chấp. Thực hiện hợp đồng cấp hạn mức tín dụng trên, từ tháng 5/2015 đến tháng 02/2017, Công ty CP đã ký tổng cộng 27 Hợp đồng, thế chấp tổng cộng 37 xe ô tô sát xi cho Ngân hàng VPBank – Chi nhánh Cộng Hòa, đã giải chấp 31 xe, còn đang thế chấp 06 xe theo 03 Hợp đồng thế chấp, gồm:

- Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: SME/ECH/16/0029/HDTCTS-09 ngày 24/8/2016: thế chấp 02 xe, đã giải chấp 01 xe, hiện còn thế chấp xe: ô tô sát xi hiệu HINO, loại FG8JJSB, số khung: RNJFG8JJSJGXX12656, số máy: J08E-UG15460;

- Hợp đồng thế chấp xe ô tô số SME/ECH/16/0029/HDTCTS-10 ngày 07/01/2017: thế chấp 04 xe, đã giải chấp 02 xe, hiện còn thế chấp 02 xe gồm: Xe ô tô sát xi HINO, loại FC9JJSW, số khung: RNJFG8JJSJGXX19054, số máy: J05E-TE15673; Xe ô tô sát xi HINO, loại FC9JJSW, số khung: RNJFG8JJSJGXX19050, số máy J05E-TE15666;

- Hợp đồng thế chấp xe ô tô số SME/ECH/17/0015/HDTCTS-01 ngày 27/02/2017, thế chấp 03 xe gồm: Xe ô tô sát xi HINO, loại FG8JPSB-TV1, số khung: RNJFG8JJSJGXX17382, số máy: J08E-UG15906; Xe ô tô sát xi HINO, loại FG8JNSA-6X4, số khung: RNJFG8JJSJGXX12636, số máy: J08EUF19092; Xe ô tô sát xi HINO, loại FG8JNSA-6X4, số khung: RNJFG8JJSJGXX12524, số máy: J08EUF18901.

Tương ứng với tài sản thế chấp trên, Công ty CP đã ký 81 khế ước nhận nợ với Ngân hàng VPBank, đã tất toán 77 khế ước nhận nợ, hiện còn 04 khế ước nhận nợ chưa thanh toán gồm: Khế ước nhận nợ số SME/ECH/16/0029/HDHM-57 ngày 16/02/2017, nợ gốc là 1.176.000.000 đồng, đã thanh toán được 220.357.740 đồng, hiện còn nợ gốc là 955.642.260 đồng; Khế ước nhận nợ số SME/ECH/16/0029/HDHM-58 ngày 16/02/2017, nợ gốc là 957.100.000 đồng, đã thanh toán 23.726.896 đồng, hiện còn nợ gốc là 933.373.104 đồng; Khế ước nhận nợ số SME/ECH/16/0029/HDHM-59 ngày 18/02/2017, nợ gốc là 1.214.500.000 đồng, đến nay chưa thanh toán được; Khế ước nhận nợ số SME/ECH/16/0029/HDHM-60 ngày 18/02/2017, nợ gốc là 1.176.000.000 đồng, đến nay chưa thanh toán.

Toàn bộ 04 khế ước nhận nợ trên, Lê Văn C đã được Ngân hàng giải ngân bằng cách chuyển khoản đến tài khoản số 98717374 của Công ty TP mở tại Ngân

hàng VPBank – Chi nhánh Phú Mỹ Hưng để thanh toán tiền mua bán xe. Toàn bộ tiền này, sau đó được Lê Văn C chuyển khoản tiếp đến tài khoản số 0181003412964, đứng tên Công ty CP mở tại Ngân hàng Vietcombank rồi yêu cầu nhân viên Công ty CP là Nguyễn Cao T rút séc giao lại cho Lê Văn C. Khi đến hạn thanh toán, Ngân hàng VPBank đã nhiều lần kiểm tra thực tế tài sản thế chấp (06 xe còn đang thế chấp) tại kho của Công ty CP, số 588 Đại lộ BD, thị xã TA, tỉnh Bình Dương thì không thấy tài sản. Ngân hàng đã yêu cầu Lê Văn C giao xe để xử lý nợ nhưng Lê Văn C không thực hiện được. Tổng cộng, Công ty CP chiếm đoạt của Ngân hàng VPBank – Chi nhánh Cộng Hòa số tiền 4.279.515.364 đồng tiền gốc và 1.225.614.459 tiền lãi (tính đến 05/10/2019). Tổng cộng chung là: 5.505.129.823 đồng.

Qua điều tra đã xác định: toàn bộ 06 xe ô tô như trên Công ty CP đã sản xuất thành phẩm bán hoặc giao cho các cá nhân, doanh nghiệp khác và đã đăng ký biển số xe cho khách hàng:

- Xe ô tô sát xi hiệu HINO, số khung: RNJFG8JJSJGXX12656, số máy: J08E-UG15460 đã được Lê Văn C sản xuất thành xe chuyên chở xăng, sử dụng pháp nhân Công ty TNHH TM & DV PB (là Công ty do Lê Văn C thành lập, điều hành, nhờ vợ Lê Văn C là Nguyễn Thị Xuân T đứng tên) để bán cho Công ty CP TM DV CL (địa chỉ đường số 2, Khu công nghiệp TN, phường TN, quận BT, TP. Cần Thơ) theo Hợp đồng mua bán xe ngày 07/4/2016, bàn giao xe ngày 01/7/2016. Ngày 19/7/2016, xe đã được Phòng Cảnh sát giao thông Công an TP. Cần Thơ cấp biển số 65C-074.35 cho Công ty CL.

- Xe ô tô sát xi HINO, số khung: RNJFG8JJSJGXX19054, số máy: J05E-TE15673 và xe ô tô sát xi HINO, số khung: RNJFG8JJSJGXX19050, số máy J05E-TE15666 do Công ty TNHH TVH bán cho Công ty TNHH TM DV cơ khí ô tô LT (địa chỉ: 6/1A tổ 2, KP1, P. Thới An, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh), theo hợp đồng mua bán số 26/05/16/TV-HĐMB-HINO ngày 14/5/2016 để đóng thùng thành xe chở cám bán lại cho Chi nhánh Công ty TNHH DH tại Đồng Nai (địa chỉ KCN DG, huyện TT, tỉnh Đồng Nai). Do Công ty LT không có chức năng thiết kế, sản xuất xe chở cám nên sau khi mua 02 xe ô tô sát xi này từ Công ty TVH, ông Lương Duy T – Giám đốc Công ty LT đã liên hệ Lê Văn C thuê lắp ráp, đóng bồn với giá dịch vụ 10.000.000 đồng/01 xe (không ký hợp đồng và không có chứng từ thanh toán). Sau khi đóng bồn thành phẩm cho 02 xe, Lê Văn C làm thủ tục đăng ký biển số và ngày 28/6/2016, được Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai cấp biển số 60LD-020.48 và biển số 60LD-020.70 cho chủ sở hữu là Công ty DH rồi Lê Văn C bàn giao 02 xe này cho Công ty LT. Công ty LT đã giao xe cho Công ty DH trong ngày 28/6/2016, được Công ty DH quản lý sử dụng từ đó đến nay.

- Xe ô tô sát xi HINO, số khung: RNJFG8JJSJGXX17382, số máy: J08E-UG15906 do Công ty cổ phần ô tô VT (địa chỉ 55/5 KP. BG, P. TG, thị xã TA, tỉnh Bình Dương) bán cho ông Hồ Minh C (địa chỉ ấp BH, xã LU, huyện BB, tỉnh Bình Dương) theo Hợp đồng mua bán xe số 246-11/2016-HĐMB/VT ngày 23/11/2016. Do Công ty VT không có chức năng sản xuất xe chở gia súc theo yêu cầu của ông Hồ Minh C nên đã thuê Công ty CP thực hiện. Sau khi Công ty CP thi công đóng thùng cho xe ô tô trên, Công ty VT đã đăng ký biển số và được Phòng CSGT Công

an tỉnh Bình Dương cấp biển số 61C-254.93 cho ông Hồ Minh C ngày 24/01/2017. Cùng ngày, Công ty VT đã bàn giao xe cho ông Hồ Minh C sử dụng đến nay.

- Xe ô tô sát xi HINO, số khung: RNJFG8JJSXGX12636, số máy: J08EUF19092 do Công ty CP bán cho Công ty TNHH MTV TM & SX HB (địa chỉ 4/5C tổ 4, ấp 1, đường NB, xã ND, huyện NB, TP. Hồ Chí Minh) theo hợp đồng mua bán xe số 47/HĐKT/CP-HB/2016 ngày 12/12/2016. Ngày 19/01/2017, Lê Văn C làm thủ tục đăng ký biển số và được Phòng CSGT Công an TP. Hồ Chí Minh cấp biển số 51D-093.61 cho chủ sở hữu là Công ty HB.

- Xe ô tô sát xi HINO, số khung: RNJFG8JJSXGX12524, số máy: J08EUF18901 do Công ty CP bán cho Công ty CP SX DV TBT (địa chỉ 475D LTT, P. SK, Q. TP, TP. Hồ Chí Minh) theo hợp đồng kinh tế số 19/HĐKT/CP-TB/2016 ngày 07/6/2016 với giá 2.440.000.000 đồng. Ngày 30/8/2016, Công ty CP làm thủ tục đăng ký xe và được Phòng CSGT Công an TP. Hồ Chí Minh cấp biển số 51D-037.11 cho chủ sở hữu là Công ty TBT. Công ty CP đã giao xe cho Công ty TBT.

- *Hành vi lừa đảo chiếm đoạt tiền của Lê Văn C tại Ngân hàng Bắc Á:* Ngày 06/6/2017, Lê Văn C đại diện Công ty CP ký hợp đồng tín dụng số 0000114374/2017/HĐTD-BacABank với Ngân hàng Bắc Á – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh, nội dung: Ngân hàng Bắc Á cấp hạn mức tín dụng cho Công ty CP là 10.000.000.000 đồng, thời hạn 12 tháng (thời hạn mỗi khoản vay là 06 tháng), mục đích vay: bổ sung vốn lưu động kinh doanh xe tải, đóng bồn, thùng xe tải.... Tài sản thế chấp là các xe ô tô thuộc sở hữu của Công ty CP. Công ty CP chỉ được giải ngân cho vay khi hoàn thành mọi thủ tục về đảm bảo tiền vay và các hồ sơ, phương án vay vốn theo yêu cầu của Ngân hàng Bắc Á.

Thực hiện hợp đồng cấp hạn mức tín dụng trên, từ ngày 23/6/2017 đến ngày 22/12/2017, Công ty CP đã ký 06 hợp đồng thế chấp tổng cộng 10 xe ô tô sát tải hiệu HINO và hiệu CHENGLONG cho Ngân hàng Bắc Á với tổng giá trị (được Ngân hàng định giá là 12.460.000.000 đồng, bao gồm:

- Hợp đồng thế chấp số 0000114374.2/2017/HĐTC-BacABank ngày 23/6/2017 thế chấp ô tô sát xi hiệu HINO, loại FM8JNSA, số khung: RNJFM8JNSHXX12759, số máy: J08EUF19629.

- Hợp đồng thế chấp số 0000114374.3/2017/HĐTC-BacABank ngày 11/7/2017 thế chấp ô tô sát xi hiệu HINO, loại WU342L, số khung: MJEBJ42H4G5147214, số máy: W04DTRR40015 và ô tô hiệu CHENG LONG, số khung: LGGX5D658GL321080, số máy: YC6L31033L3CL1G00324.

- Hợp đồng thế chấp số 0000114374.4/2017/HĐTC-BacABank ngày 26/7/2017 thế chấp ô tô hiệu CHENG LONG, số khung: LGGX5D65XHL347603, số máy: YC6L34033L3EL1G00413 và ô tô sát xi hiệu HINO, loại FC9JESW, số khung: RNJFC9JESGX12702, số máy: J05ETE15845.

- Hợp đồng thế chấp số 0000114374.6/2017/HĐTC-BacABank ngày 09/8/2017 thế chấp ô tô hiệu CHENG LONG, số khung: LGGX5D657GL315416, số máy: YC6L34033L3EL1G00203 và ô tô sát xi hiệu HINO, loại FM8JNSA, số khung: RNJFM8JNSGX12595, số máy: J08EUF19008.

- Hợp đồng thế chấp số 0000114374.7/2017/HĐTC-BacABank ngày 12/9/2017 thế chấp ô tô hiệu CHENG LONG, số khung: LGGX5D654HL422179, số máy: YC6L34033L3EL1H00020.

- Hợp đồng thế chấp số 0000114374.8/2017/HĐTC-BacABank ngày 21/12/2017 thế chấp ô tô sát xi hiệu HINO, loại FM8JNSA, số khung: RNJFM8JNSEXX12289, số máy: J08EUF14860 và ô tô sát xi hiệu HINO, loại FM8JNSA, số khung: RNJFM8JNSEXX12290, số máy: J08EUF14861.

Từ việc thế chấp tài sản trên, Ngân hàng Bắc Á đã giải ngân tiền vay đến tài khoản số 200001060003894 của Công ty CP, mở tại Ngân hàng Bắc Á – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh, tổng cộng 10.120.000.000 đồng theo 08 khế ước nhận nợ. Toàn bộ tiền này, sau đó, Lê Văn C yêu cầu nhân viên Công ty CP là Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Thị Minh T rút séc ra giao lại cho Lê Văn C; chuyển khoản đến tài khoản số 80562648 của Công ty CP mở tại Ngân hàng VPBank để thanh toán một phần tiền vay cho Ngân hàng VPBank và chuyển khoản đến tài khoản số 0181003412964 đứng tên Công ty CP mở tại Ngân hàng Vietcombank để rút tiền. sau đã thanh toán được 2.445.000.000 đồng. Bị cáo Lê Văn C đã chiếm đoạt của Ngân hàng Bắc Á tổng cộng số tiền 9.737.459.978 đồng (tiền gốc 7.675.000.000 đồng và tiền lãi 2.062.459.978 đồng).

Qua điều tra, xác định, toàn bộ các xe ô tô sát xi trên đã được sản xuất thành phẩm, đăng ký sở hữu của các cá nhân, doanh nghiệp khác từ trước thời điểm thế chấp, cụ thể như sau:

- Ô tô có biển số: 83C-064.90, số khung: MJEBJ42H4G5147214, số máy: W04DTRR40015, ngày đăng ký biển số: 08/11/2016, tên chủ sở hữu: Công ty TNHH PN (528 LHP, Phường 3, TP. ST, tỉnh Sóc Trăng).

- Ô tô có biển số: 77C-132.21, số khung: LGGX5D658GL321080, số máy: YC6L31033L3CL1G00324, ngày đăng ký biển số: 24/11/2016, tên chủ sở hữu: DNTN TM BA (Thôn BA, xã PT, huyện TP, tỉnh Bình Định).

- Ô tô có biển số: 47C-159.73, số khung: LGGX5D65XHL347603, số máy: YC6L34033L3EL1G00413, ngày đăng ký biển số: 12/5/2017, tên chủ sở hữu: Công ty CP ĐT XD HM (Thôn HT, xã EB, huyện KA, tỉnh Đắk Lắk).

- Ô tô có biển số: 47C-146.13, số khung: LGGX5D657GL315416, số máy: YC6L34033L3EL1G00203, ngày đăng ký biển số: 05/12/2016, tên chủ sở hữu: Công ty TNHH TM NN (Thôn 5, xã CM, huyện EHL, tỉnh Đắk Lắk).

- Ô tô có biển số: 82C-040.24, số khung: LGGX5D654HL422179, số máy: YC6L34033L3EL1H00020, ngày đăng ký biển số: 31/8/2017, tên chủ sở hữu: DNTN PT (Khối 8 TT. ĐT, H. ĐT, Kon Tum).

- Ô tô có biển số: 60C-354.93, số khung: RNJFM8JNSHXX12759, số máy: J08EUF19629, ngày đăng ký biển số: 01/6/2017, tên chủ sở hữu: Công ty TNHH MTV BGN (07 T9, Khu phố 5, P. AB, TP. BH, tỉnh Đồng Nai).

- Ô tô có biển số: 60C-315.62, số khung: RNJFM8JNSGXX12595, số máy: J08EUF19008, ngày đăng ký biển số: 19/12/2016, tên chủ sở hữu: Công ty TNHH MTV BGN (07 T9, KP 5, P. AB, TP. BH, Đồng Nai).

- Ô tô có biển số: 60C-216.16, số khung: RNJFM8JNSEXX12289, số máy: J08EUF14860, ngày đăng ký biển số: 31/7/2015, tên chủ sở hữu: Công ty TNHH MTV BGN (07 T9, Khu phố 5, phường AB, TP. BH, tỉnh Đồng Nai).

- Ô tô có biển số: 60C-215.45, số khung: RNJFM8JNSEXX12290, số máy: J08EUF14861, ngày đăng ký biển số: 14/7/2015, tên chủ sở hữu: Công ty TNHH HK (L8, Khu phố 10, phường AB, TP. BH, tỉnh Đồng Nai).

- Ô tô có biển số: 60C-296.27, số khung: RNJFC9JESGXX12702, số máy: J05ETE15845, ngày đăng ký biển số: 04/8/2016, tên chủ sở hữu: Cty CP cấp nước ĐN (48 CMT8, phường QT, TP. BH, tỉnh Đồng Nai).

Qua điều tra đã xác định các doanh nghiệp này mua xe từ Công ty CP, được Công ty CP bàn giao xe và đăng ký sở hữu, sử dụng xe từ trước thời điểm Công ty CP thế chấp cho Ngân hàng Bắc Á như trên. Từ khi nhận bàn giao xe, các doanh nghiệp này sử dụng đến nay, không thể chấp hay bảo lãnh cho Lê Văn C hay Công ty CP thế chấp tại Ngân hàng Bắc Á.

- *Hành vi lừa đảo chiếm đoạt tiền của Lê Văn C tại Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVCombank):*

Ngày 16/9/2016, Lê Văn C đại diện Công ty CP ký hợp đồng hạn mức tín dụng số 1809/2016/HĐHMTD/PVB-DN.HVT với Ngân hàng PVcombank – Chi nhánh Gia Định, nội dung: Ngân hàng PVcombank cấp cho Công ty CP hạn mức tín dụng 20.000.000.000 đồng, thời hạn 12 tháng, mục đích vay: bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh xe tải, đóng bồn, đóng thùng xe tải, giải ngân từng lần theo tiến độ bổ sung tài sản đảm bảo, thế chấp bằng xe ô tô kèm chứng từ gốc

Căn cứ hợp đồng cấp hạn mức tín dụng, khi thế chấp tài sản (tài sản hình thành trong tương lai), Lê Văn C cung cấp hồ sơ tài sản gồm: bản chính phiếu xuất xưởng xe sắt xi, bản sao giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật, bản chính hợp đồng và hóa đơn mua bán xe. Nhân viên tín dụng kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thông tin đăng ký giao dịch bảo đảm của xe (theo số khung, số máy) để trình bộ phận quản lý tín dụng – Hội sở để thẩm định và soạn hợp đồng thế chấp, khế ước nhận nợ, phiếu đăng ký giao dịch bảo đảm để giao lại cho Chi nhánh ký hợp đồng và giải ngân tiền vay. Sau khi giải ngân cho vay, nhân viên tín dụng có trách nhiệm theo dõi kiểm tra việc hình thành tài sản từ vốn vay.

Thực hiện hợp đồng hạn mức tín dụng trên, từ ngày 28/3/2017 đến ngày 13/9/2017, Công ty CP đã thế chấp tổng cộng 24 xe ô tô sắt xi cho Ngân hàng PVcombank – Chi nhánh Gia Định, theo 13 Hợp đồng thế chấp hàng hóa hình thành trong tương lai, được Ngân hàng định giá tổng cộng là 30.242.570.000 đồng, gồm các xe:

- Hợp đồng thế chấp số 1306/2017/HĐBĐ/PVB-DN.HVT ngày 13/6/2017 thế chấp ô tô hiệu HINO WU342L, số khung: MJEBJ42H8G5148253, số máy: W04DTRR40754.

- Hợp đồng thế chấp số 1209/2017/HĐBĐ/PVB-DN.HVT ngày 08/9/2017 thế chấp ô tô hiệu HINO WU342L, số khung: MJEBJ42H8G5146650, số máy: W04DTRR39571.
- Hợp đồng thế chấp số 1209/2017/HĐBĐ/PVB-DN.HVT ngày 08/9/2017 thế chấp ô tô hiệu HINO FL8JTSA, số khung: RNJFL8JTSFXX19028, số máy: J08EUF19790.
- Hợp đồng thế chấp số 0805/2017/HĐBĐ/PVB-DN.HVT ngày 05/5/2017 thế chấp ô tô hiệu HINO FL8JTSA, số khung: RNJFL8JTSFXX17226, số máy: J08EUF17308.
- Hợp đồng thế chấp số 1408/2017/HĐBĐ/PVB-DN.HVT ngày 20/8/2017 thế chấp ô tô hiệu HINO FM8JNSA, số khung: RNJFM8JNSFXX12366, số máy: J08EUF16072.
- Hợp đồng thế chấp số 2209/2017/HĐBĐ/PVB-DN.HVT ngày 13/9/2017 thế chấp ô tô hiệu HUYNDAI HD320, số khung: KMFP18SPGC088388, số máy: D6CAFJ286366.
- Hợp đồng thế chấp số 1604/2017/HĐBĐ/PVB-DN.HVT ngày 20/4/2017 thế chấp ô tô hiệu HINO XZU720, số khung: RNJYCL0H5G4000617, số máy: N04CVB30335.
- Hợp đồng thế chấp số 0805/2017/HĐBĐ/PVB-DN.HVT ngày 05/5/2017 thế chấp ô tô hiệu HINO FC9JJSW, số khung: RNJFC9JJSFXX19032, số máy: J05ETE15638.
- Hợp đồng thế chấp số 2209/2017/HĐBĐ/PVB-DN.HVT ngày 13/9/2017 thế chấp ô tô hiệu HINO FL8JTSA, số khung: RNJFL8JNSFXX17408, số máy: J08EUF17504.
- Hợp đồng thế chấp số 0805/2017/HĐBĐ/PVB-DN.HVT ngày 05/5/2017 thế chấp ô tô hiệu HINO FM8JNS, số khung: RNJFM8JNSFXX12440, số máy: J08EUF17803.
- Hợp đồng thế chấp số 0404/2017/HĐBĐ/PVB-DN.HVT ngày 12/4/2017 thế chấp ô tô hiệu HINO WU342L, số khung: MJEBJ42H4G5143888, số máy: W04DTRR37055.
- Hợp đồng thế chấp số 3903/2017/HĐBĐ/PVB-DN.HVT ngày 28/3/2017 thế chấp ô tô hiệu HINO FL8JTSA, số khung: RNJFL8JTSFXX15763, số máy: J08EUF15710.
- Hợp đồng thế chấp số 3903/2017/HĐBĐ/PVB-DN.HVT ngày 28/3/2017 thế chấp ô tô hiệu HINO FL8JTSA, số khung: RNJFL8JTSFXX16463, số máy: J08EUF16511.
- Hợp đồng thế chấp số 0208/2017/HĐBĐ/PVB-DN.HVT ngày 02/8/2017 thế chấp ô tô hiệu HINO FM8JNSA, số khung: RNJFM8JNSFXX12306, số máy: J08EUF15311.

- Hợp đồng thế chấp số 1306/2017/HĐBĐ/PVB-DN.HVT ngày 13/6/2017 thế chấp ô tô hiệu HINO FG8JSB, số khung: RNJFG8JSFXX12513, số máy: J08EUG14352.

- Hợp đồng thế chấp số 0706/2017/HĐBĐ/PVB-DN.HVT ngày 07/6/2017 thế chấp ô tô hiệu HINO FM8JNSA, số khung: RNJFM8JNSHXX12749, số máy: J08EUF19578.

- Hợp đồng thế chấp số 0404/2017/HĐBĐ/PVB-DN.HVT ngày 12/4/2017 thế chấp ô tô hiệu HINO FM8JNSA, số khung: RNJFM8JNSFXX12380, số máy: J08EUF16239.

- Hợp đồng thế chấp số 1307/2017/HĐBĐ/PVB-DN.HVT ngày 15/7/2017 thế chấp ô tô hiệu HINO FM8JNSA, số khung: RNJFM8JNSHXX12340, số máy: J08EUF15863.

- Hợp đồng thế chấp số 1604/2017/HĐBĐ/PVB-DN.HVT ngày 20/4/2017 thế chấp ô tô hiệu HINO FL8JTSL, số khung: RNJFL8JTSFXX18538, số máy: J08EUF18719.

- Hợp đồng thế chấp số 0208/2017/HĐBĐ/PVB-DN.HVT ngày 02/8/2017 thế chấp ô tô hiệu HINO FM8JNSA, số khung: RNJFM8JNSFXX12341, số máy: J08EUF15888.

- Hợp đồng thế chấp số 0805/2017/HĐBĐ/PVB-DN.HVT ngày 05/5/2017 thế chấp ô tô hiệu HINO FM8JNSA, số khung: RNJFM8JNSGXX12606, số máy: J08EUF19019.

- Hợp đồng thế chấp số 2209/2017/HĐBĐ/PVB-DN.HVT ngày 13/9/2017 thế chấp ô tô hiệu HINO FL8JTSA, số khung: RNJFL8JTSFXX17308, số máy: J08EUF17398.

- Hợp đồng thế chấp số 0107/2017/HĐBĐ/PVB-DN.HVT ngày 04/7/2017 thế chấp ô tô hiệu HINO FM8JNSA, số khung: RNJFM8JNSHXX12803, số máy: J08EUF19686.

- Hợp đồng thế chấp số 2508/2017/HĐBĐ/PVB-DN.HVT ngày 15/8/2017 thế chấp ô tô hiệu HYUNDAI HD210, số khung: KMFLA18KPGC094374, số máy: D6GAFJ174631.

Toàn bộ hộ đồng mua bán, hóa đơn mua bán các xe ô tô giữa Công ty TP và Công ty Lê Văn C đều do Lê Văn C lập khống để cung cấp cho Ngân hàng PVcombank sử dụng làm hồ sơ thế chấp tài sản.

Qua điều tra, xác định, toàn bộ các xe ô tô sát xi trên đã được sản xuất thành phẩm, đăng ký sở hữu của các cá nhân, doanh nghiệp khác từ trước thời điểm thế chấp, cụ thể như sau:

- Ô tô có biển số: 71C-053.78, số khung: MJEBJ42H8G5148253, số máy: W04DTRR40754, ngày đăng ký biển số: 04/05/2017, tên chủ sở hữu: Trần Văn C (128/03 Ấp LH, X. LT, H. BÐ).

- Ô tô có biển số: 71C-060.04, số khung: MJEBJ42H8G5146650, số máy: W04DTRR39571, ngày đăng ký biển số: 28/7/2017, tên chủ sở hữu: DNTN LT (22/2 Ấp BH, TT. BÐ, H. BÐ).
- Ô tô có biển số: 61C-291.71, số khung: RNJFL8JTSHXX19028, số máy: J08EUF19790, ngày đăng ký biển số: 23/8/2017, tên chủ sở hữu: Công ty TNHH Xăng dầu PL (36 KP1 PL, P. PH, Tp. TDM, Bình Dương).
- Ô tô có biển số: 43C-119.51, số khung: RNJFL8JTSFXX17226, số máy: J08EUF17308, ngày đăng ký biển số: 25/4/2016, tên chủ sở hữu: Chi nhánh Công ty TNHH TM & DV Vận tải NK (24 TCC, Q. HC, Đà Nẵng).
- Ô tô có biển số: 43C-098.05, số khung: RNJFM8JNSFXX12366, số máy: J08EUF16072, ngày đăng ký biển số: 08/12/2015, tên chủ sở hữu: Chi nhánh Công ty TNHH TM & DV Vận tải NK (24 TCC, Q. HC, Đà Nẵng).
- Ô tô có biển số: 48C-030.41, số khung: KMFPA18SPGC088388, số máy: D6CAFJ286366, ngày đăng ký biển số: 12/07/2015, tên chủ sở hữu: Công ty TNHH TM Xăng dầu HL (Bon Phi La Te1, X. ĐN, H. TÐ, Đắk Nông).
- Ô tô có biển số: 48C-043.15, số khung: RNJYCL0H5G4000617, số máy: N04CVB30335, ngày đăng ký biển số: 14/3/2017, tên chủ sở hữu: DNTN TM ĐD (Thôn 10, Xã NB, Huyện ĐS, Đắk Nông).
- Ô tô có biển số: 60LD-020.95, số khung: RNJFC9JJS GXX19032, số máy: J05ETE15638, ngày đăng ký biển số: 28/6/2016 và 27/11/2018, tên chủ sở hữu: Chi nhánh Công ty TNHH DEHUS (KCN GD, H. TT, Đồng Nai).
- Ô tô có biển số: 60C-453.34, số khung: RNJFL8JNSFXX17408, số máy: J08EUF17504, ngày đăng ký biển số: 7/4/2016 và 19/12/2018, tên chủ sở hữu: Công ty TNHH TM DV Vận chuyển Hóa chất GH (396, ấp TL, X. PT, BH, Đồng Nai).
- Ô tô có biển số: 95C-016.67, số khung: RNJFM8JNSFXX12440, số máy: J08EUF17803, ngày đăng ký biển số: 20/4/2016, tên chủ sở hữu: Công ty TNHH MTV nhiên liệu TÐ (QL1A, Ấp TP A, TT. CT, CT A, Hậu Giang).
- Ô tô có biển số: 95C-026.56, số khung: MJEBJ42H4G5143888, số máy: W04DTRR37055, ngày đăng ký biển số: 03/10/2017, tên chủ sở hữu: DNTN HH (Ấp PX, TT. MD, H. Châu Thành, Hậu Giang).
- Ô tô có biển số: 68C-041.66, số khung: RNJFL8JTSFXX15763, số máy: J08EUF15710, ngày đăng ký biển số: 19/10/2015, tên chủ sở hữu: DNTN HG (62-64 TQC, P. AB, RG, Kiên Giang).
- Ô tô có biển số: 68C-039.02, số khung: RNJFL8JTSFXX16463, số máy: J08EUF16511, ngày đăng ký biển số: 11/02/2015, tên chủ sở hữu: DNTN HG (62-64 TQC, P. AB, RG, Kiên Giang).
- Ô tô có biển số: 49C-131.05, số khung: RNJFM8JNSFXX12306, số máy: J08EUF15311, ngày đăng ký biển số: 12/8/2015 và 05/12/2016, tên chủ sở hữu: DNTN ST (6/5 thôn AH 1, X. LH, H. ĐT, Lâm Đồng).

- Ô tô có biển số: 62C-056.58, số khung: RNJFG8JJSFXX12513, số máy: J08EUG14352, ngày đăng ký biển số: 30/11/2015, tên chủ sở hữu: Công ty TNHH MTV Xăng dầu, Gas NTN (119 - Tổ 20 ấp Tân Chánh, Xã Tân Tập, huyện Cần Giuộc, Long An).

- Ô tô có biển số: 76C-095.34, số khung: RNJFM8JNSHXX12749, số máy: J08EUF19578, ngày đăng ký biển số: 04/10/2017, tên chủ sở hữu: Công ty Cổ phần Xăng dầu Thương mại ST (629 Quang Trung, P. Nghĩa Chính, Tp. Quảng Ngãi, Quảng Ngãi).

- Ô tô có biển số: 83C-036.53, số khung: RNJFM8JNSFXX12380, số máy: J08EUF16239, ngày đăng ký biển số: 26/11/2015, tên chủ sở hữu: Công ty TNHH DH (118 QL1A, K.2, P.7, TP. Sóc Trăng).

- Ô tô có biển số: 83C-050.53, số khung: RNJFM8JNSHXX12340, số máy: J08EUF15863, ngày đăng ký biển số: 8/10/2015 và 29/9/2017, tên chủ sở hữu: Công ty TNHH MH (Số 101 Khu 1, ấp Giồng Giữa, Thị trấn Lịch Hội Thượng, Huyện Trần Đề, Sóc Trăng).

- Ô tô có biển số: 51C-892.63, số khung: RNJFL8JTSGXX18538, số máy: J08EUF18719, ngày đăng ký biển số: 15/3/2017, tên chủ sở hữu: Công ty TNHH KD TMDV PT (5 Lô F KDC Long Thới Nguyễn Văn Tạo, X. Long Thới, H. Nhà Bè, TP. HCM).

- Ô tô có biển số: 51C-651.51, số khung: RNJFM8JNSFXX12341, số máy: J08EUF15888, ngày đăng ký biển số: 09/01/2015, tên chủ sở hữu: Trần Huỳnh D (680 Lê Hồng Phong, P. 10, Q.10, TP. HCM).

- Ô tô có biển số: 51C-925.52, số khung: RNJFM8JNSGXX12606, số máy: J08EUF19019, ngày đăng ký biển số: 10/11/2016, tên chủ sở hữu: Công ty TNHH HHL (32/11 Lê Thị Hồng, P. 17, Q. Gò Vấp, TP. HCM).

- Ô tô có biển số: 51C-753.46, số khung: RNJFL8JTSFXX17308, số máy: J08EUF17398, ngày đăng ký biển số: 04/01/2016, tên chủ sở hữu: Công ty TNHH HHL (32/11 Lê Thị Hồng, P. 17, Q. Gò Vấp, TP. HCM).

- Ô tô có biển số: 51C-944.10, số khung: RNJFM8JNSHXX12803, số máy: J08EUF19686, ngày đăng ký biển số: 07/12/2017, tên chủ sở hữu: Công ty CP SX DV TBT (Lầu 3, Tòa nhà Tani Office, 475D Lê Trọng Tấn, P. Sơn Kỳ, Q. Tân Phú, TP. HCM).

- Ô tô có biển số: 51C-946.57, số khung: KMFLA18KPGC094374, số máy: D6GAFJ174631, ngày đăng ký biển số: 12/7/2017 và 11/4/2018, tên chủ sở hữu: Công ty TNHH Vận tải VHG (36/6R Quang Trung, P.8, Q. Gò Vấp, TP. HCM).

Các cá nhân, doanh nghiệp đứng tên chủ sở hữu xe như trên đã mua các ô tô trên từ Công ty CP và doanh nghiệp khác, được Công ty CP hoặc người bán bàn giao xe, đăng ký biển số và sử dụng từ trước thời điểm Lê Văn C thế chấp hồ sơ các xe này tại Ngân hàng PVcombank. Các cá nhân doanh nghiệp này từ khi nhận xe thì sử dụng đến nay, không thế chấp hay bảo lãnh thế chấp tại Ngân hàng PVcombank. Như vậy Lê Văn C đã sử dụng hồ sơ 24 ô tô sát xi thuộc sở hữu của cá nhân, doanh nghiệp khác để thế chấp cho Ngân hàng PVcombank và chiếm đoạt

số tiền 25.749.479.404 đồng (tiền gốc 19.508.468.033 đồng và tiền lãi: 6.241.011.371 đồng. (Tính đến ngày 05/10/2019).

- *Hành vi phạm tội của Đinh Ngọc H - Cán bộ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank):*

Từ tháng 5/2015 đến tháng 02/2017, khi Công ty CP ký hợp đồng thế chấp tổng cộng 37 xe ô tô sát xi cho ngân hàng VPBank – Chi nhánh Cộng Hòa đã giải chấp 31 xe, còn đang thế chấp 06 xe theo 03 hợp đồng thế chấp. Toàn bộ các hợp đồng thế chấp trên đều do bị cáo Đinh Ngọc H – chuyên viên chính khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ – Phòng Khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ Chi nhánh Cộng Hòa thẩm định, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra tài sản đảm bảo khi nhận thế chấp; ông Hứa Quang H – Giám đốc Trung tâm khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ, Kiêm Phó Giám đốc Chi nhánh Cộng Hòa ký hợp đồng thế chấp, ký biên bản kiểm tra tài sản đảm bảo.

Căn cứ quy định, quy trình nhận và quản lý tài sản đảm bảo là hàng hóa tại Ngân hàng VPBank (theo Quy định số 03/2014/QĐ-TGD ngày 13/01/2014) và quy định về trách nhiệm của các cá nhân tham gia quy trình xét duyệt tín dụng tập trung của Ngân hàng VPBank (theo Quy định số 45/2014/QĐ-TGD ngày 22/5/2014), khi tiếp nhận hồ sơ tài sản để thế chấp của Công ty CP, bị cáo Đinh Ngọc H có trách nhiệm kiểm tra thông tin, đánh giá, thẩm định hồ sơ, nếu phù hợp với quy định của ngân hàng VPBank thì lập tờ trình đề xuất nhận tài sản đảm bảo, trình cho Trưởng Phòng và Lãnh đạo ngân hàng ký rồi gửi hồ sơ đến Trung tâm xử lý tín dụng tập trung để kiểm tra và soạn thảo các hợp đồng thế chấp xe. Trung tâm sẽ gửi các hợp đồng chứng từ này về cho Chi nhánh ngân hàng để chuyên viên tín dụng cho khách hàng ký tên rồi trình lãnh đạo Chi nhánh ngân hàng ký duyệt. Bị cáo Đinh Ngọc H có trách nhiệm kiểm tra thực tế tài sản đảm bảo, ông Hứa Quang H có trách nhiệm phân công chuyên viên, đơn đốc kiểm tra việc kiểm tra tài sản đảm bảo. Cùng ngày với các hợp đồng thế chấp trên, bị cáo Đinh Ngọc H đều lập biên bản kiểm tra tài sản đảm bảo tại số 588 Đại lộ BD, TP. TA, tỉnh Bình Dương thể hiện Công ty CP có xe đầy đủ, ông Hứa Quang H ký duyệt với vai trò Lãnh đạo Chi nhánh Cộng Hòa. Tiếp đến, trong các ngày 28/02/2017, 28/3/2017 và 10/4/2017, bị cáo Đinh Ngọc H tiếp tục lập các biên bản kiểm tra tài sản đảm bảo, kho hàng của Công ty CP đều thể hiện Công ty có đầy đủ tài sản theo hợp đồng thế chấp đã ký, đều có chữ ký xác nhận của ông Hứa Quang H. Ngày 17/8/2017, bị cáo Đinh Ngọc H cùng ông An Thanh H - nhân viên quản lý tài sản thuộc Phòng Quản lý tài sản – Hội Sở Ngân hàng VPBank cùng lập biên bản kiểm tra tài sản đảm bảo của Công ty CP, thể hiện Công ty có tài sản theo 03 hợp đồng thế chấp trên (chỉ thiếu 01 xe do đã trả hết nợ nhưng chưa có quyết định giải chấp).

Qua điều tra xác định: toàn bộ 06 xe ô tô như trên Công ty CP đã sản xuất thành phẩm bán hoặc giao cho các cá nhân, doanh nghiệp khác, đã đăng ký biển số xe cho khách hàng. Sau đó, Lê Văn C sử dụng bản chính Phiếu xuất xưởng mà Lê Văn C còn lưu giữ, lập khống hóa đơn, hợp đồng mua bán xe giữa Công ty TNHH ô tô chuyên dùng TP (là Công ty do Lê Văn C thành lập, điều hành, nhờ Bùi Minh H – bạn Lê Văn C và Lê Văn Q – em ruột Lê Văn C đứng tên) và Công ty CP để cung cấp cho bị cáo Đinh Ngọc H làm hồ sơ pháp lý thế chấp cho Ngân hàng VPBank. Thực tế tại các thời điểm bị cáo Đinh Ngọc H lập biên bản kiểm tra tài sản, Công ty

CP không có xe bảo quản tại kho như nội dung biên bản, xe không còn thuộc sở hữu của cá nhân Lê Văn C hay Công ty CP.

Bị cáo Đinh Ngọc H khai: từ năm 2015 đến 2017, bị cáo Đinh Ngọc H nhiều lần thẩm định các xe do Công ty CP thế chấp. Khi thẩm định hồ sơ thế chấp, bị cáo Đinh Ngọc H có đến trực tiếp kho của Công ty tại số 588 Đại lộ BD, tỉnh Bình Dương để kiểm tra xe và lập biên bản kiểm tra tài sản đảm bảo đều thấy Công ty có xe thật. Trong các ngày 24/8/2016, 7/01/2017 và ngày 27/02/2017, khi thẩm định để nhận thế chấp xe theo các Hợp đồng trên, bị cáo Đinh Ngọc H đến kho Công ty CP kiểm tra thực tế tài sản và lập các biên bản kiểm tra xác nhận Công ty CP có xe thật theo hồ sơ thế chấp. Bị cáo Đinh Ngọc H đã chụp hình hiện trạng kho, chụp hình số khung số máy các xe này nhưng hiện không còn lưu giữ hình ảnh và thiết bị chụp. Bị cáo Đinh Ngọc H cung cấp 60 hình ảnh được chụp khi kiểm tra thực tế kho của Công ty CP vào các ngày 22/3/2017, 10/4/2017, 17/8/2017, 15/11/2017, 27/11/2017 nhưng không cung cấp được thiết bị chụp. Ông Hứa Quang H – Phó Giám đốc Chi nhánh Cộng Hòa Ngân hàng VPBank khai: theo quy định của ngân hàng, ông Hứa Quang H có trách nhiệm cử nhân viên tín dụng kiểm tra tài sản đảm bảo nên không trực tiếp kiểm tra thực tế tài sản thế chấp mà cử bị cáo Đinh Ngọc H thực hiện, sau khi bị cáo Đinh Ngọc H kiểm tra thì trình biên bản cho ông Hứa Quang H ký tên đóng dấu vào biên bản này để lưu hồ sơ. Lê Văn C khai: khi nhận tài sản thế chấp, bị cáo Đinh Ngọc H và ông Hứa Quang H không đến kho Công ty CP kiểm tra thực tế tài sản. Sau khi các khoản nợ bị quá hạn, bị cáo Đinh Ngọc H và một số nhân viên tín dụng khác có đến kho Công ty tại Bình Dương để kiểm tra, chụp hình tài sản. Khi đó, tại kho có một số xe sát xi, Công ty CP đang thi công đóng thùng cho các Công ty khác nhưng thực tế không còn các xe mà Công ty đang thế chấp cho ngân hàng (vì các xe này Lê Văn C đã bán hoặc giao cho các khách hàng khác). Đối với số khung xe thế chấp, Lê Văn C không chụp cung cấp cho bị cáo Đinh Ngọc H. Từ đâu bị cáo Đinh Ngọc H có các hình ảnh số khung xe thì Lê Văn C không rõ.

- Hành vi phạm tội của của Võ Quang V - Cán bộ Ngân hàng Bắc Á:

Từ ngày 23/6/2017 đến ngày 22/12/2017, Công ty CP đã ký 06 hợp đồng thế chấp tổng cộng 10 xe ô tô sát xi tải hiệu HINO và hiệu CHENGLONG cho Ngân hàng Bắc Á với tổng giá trị được ngân hàng định giá là 12.460.000.000 đồng.

Toàn bộ tài sản thế chấp trên đều do Võ Quang V – Trưởng phòng giao dịch Cách Mạng Tháng Tám – kiêm Trưởng Phòng Kinh doanh ngân hàng Bắc Á – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh thẩm định, chịu trách nhiệm kiểm tra thực tế. Căn cứ theo Quyết định số 205/2016/QĐ-BacABank, ngày 09/6/2016, của Tổng Giám đốc Ngân hàng Bắc Á về việc ban hành quy trình nghiệp vụ cho vay và mẫu biểu kèm theo đối với khách hàng tại Ngân hàng Bắc Á, bị cáo Võ Quang V – Trưởng phòng giao dịch Cách Mạng Tháng Tám – kiêm Trưởng Phòng Kinh doanh Ngân hàng Bắc Á – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh khi tiếp nhận hồ sơ thế chấp tài sản của Công ty CP có trách nhiệm thẩm định các điều kiện vay đối với khách hàng; lập tờ trình tín dụng; hoàn tất các thủ tục trong quy trình tín dụng để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt cho vay; kiểm tra, giám sát tài sản bảo đảm tiền vay và các vấn đề khác liên quan đến khoản vay, ...Căn cứ Quyết định số 84/2017/QĐ-HĐQT BacABank ngày 08/5/2017, ban hành quy định thẩm định tài sản đảm bảo của Ngân hàng Bắc Á, cán bộ tín dụng sau khi tiếp nhận hồ sơ, có trách nhiệm đối chiếu, xác minh tính

chân thực của hồ sơ tài sản,... xác định tài sản đủ điều kiện thế chấp theo quy định của pháp luật và quy định của ngân hàng Bắc Á, khảo sát thực trạng tài sản và đối chiếu, so sánh phù hợp thực trạng tài sản với hồ sơ pháp lý của tài sản,...Tuy nhiên, khi tiếp nhận hồ sơ pháp lý tài sản thế chấp của Công ty CP, Võ Quang V không kiểm tra thực tế tài sản trước khi đề xuất nhận thế chấp tài sản. Sau khi Lãnh đạo ngân hàng ký hợp đồng thế chấp và giải ngân cho Công ty CP, Võ Quang V mới đến Kho của Công ty tại số 588 Đại lộ BD, thị xã TA, tỉnh Bình Dương để kiểm tra thực tế tài sản, chụp hình hiện trạng kho và lập biên bản kiểm tra xác nhận có xe đúng theo thông tin hợp đồng thế chấp.

Đối với số khung số máy xe, bị cáo Võ Quang V khai do không biết phương pháp kiểm tra nên nhờ Lê Văn C chụp và gửi cho bị cáo Võ Quang V để in ra lưu hồ sơ thế chấp tài sản. Khi kiểm tra tài sản thực tế không có Lê Văn C cùng đến kho để hướng dẫn, cung cấp tài sản để kiểm tra mà do nhân viên của Công ty CP hướng dẫn bị cáo Võ Quang V. Bị cáo Võ Quang V cung cấp các hình ảnh chụp hiện trạng xe trong các lần kiểm tra tài sản thế chấp như trên.

Căn cứ Quyết định số 205/2016/QĐ-BacABank ngày 09/6/2016, của Tổng Giám đốc Ngân hàng Bắc Á, đối với tất cả các khoản vay của khách hàng phải được kiểm tra định kỳ không quá 3 tháng một lần, trong nội dung kiểm tra có nội dung về kiểm tra tài sản đảm bảo tiền vay: Sau khi ngân hàng Bắc Á ký hợp đồng thế chấp và giải ngân tiền vay cho Công ty CP, bị cáo Võ Quang V có kiểm tra tài sản một lần như trên nhưng sau đó không thực hiện việc kiểm tra định kỳ theo quy định của ngân hàng. Cụ thể, đối với các hợp đồng thế chấp trong các tháng 6/2017, 7/2017, 8/2017 và tháng 9/2017, bị cáo Võ Quang V không thực hiện kiểm tra định kỳ các khoản vay theo hợp đồng này nhưng lại tiếp tục thẩm định đề xuất ngân hàng ký tiếp hợp đồng thế chấp số 0000114374.8/2017/HĐTC-BacABank để giải ngân cho Công ty CP vay và bị chiếm đoạt tiền.

Quá trình điều tra, Võ Quang V khai: do khi thẩm định hồ sơ để ký hợp đồng cấp hạn mức tín dụng, bị cáo Võ Quang V thấy Công ty CP báo cáo có khoảng hơn 30 xe ô tô sát xi các loại đang để tại kho Công ty tại Bình Dương, sau đó, bị cáo Võ Quang V đến kho khảo sát thì thấy thực tế Công ty có 30 xe ô tô sát xi để tại đây đang được thi công đóng bồn, đóng thùng. Vì vậy, khi nhận hồ sơ tài sản thế chấp từng lần, bị cáo Võ Quang V không trực tiếp đến kho Công ty để kiểm tra lại các xe này lần nữa. Sau khi ký hợp đồng thế chấp và giải ngân tiền vay, bị cáo Võ Quang V đến kho Công ty để kiểm tra lại tài sản nhưng do không biết phương pháp kiểm tra số khung số máy nên nhờ Lê Văn C chụp và gửi cho bị cáo Võ Quang V. Lê Văn C khai: khi thế chấp tài sản, Võ Quang V không đến kho Công ty CP kiểm tra thực tế tài sản lần nào. Sau khi gửi hồ sơ pháp lý các xe này cho Võ Quang V, ngân hàng ký hợp đồng thế chấp và giải ngân tiền vay thì Võ Quang V yêu cầu Lê Văn C cung cấp hình ảnh thực tế tại kho và hình ảnh của xe nên Lê Văn C cung cấp. Thực tế, Võ Quang V không đến kho Công ty CP để kiểm tra tài sản và chụp hình xe.

Bản Cáo trạng số 249/CT-VKS-P3 ngày 11/5/2021, của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Lê Văn C về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và truy tố Đinh Ngọc H, Võ Quang V về tội: “Vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng” theo quy định tại khoản 3

Điều 179 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bản án sơ thẩm số 462/2022/HS-ST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 174 và điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lê Văn C 18 (Mười tám) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 04/3/2020.

Căn cứ khoản 3 Điều 179 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s, v khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Võ Quang V 05 (Năm) năm tù về tội “Vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Đinh Ngọc H 05 (Năm) năm tù về tội “Vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Căn cứ các Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Buộc bị cáo Lê Văn C bồi hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Bắc Á (Bắc Á Bank), số tiền: 9.737.459.978 đồng.

+ Buộc bị cáo Lê Văn C bồi hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đại chúng Việt Nam (PVCComBank) số tiền: 25.749.479.404 đồng.

+ Buộc bị cáo Lê Văn C bồi hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) số tiền: 5.505.129.823 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm; về trách nhiệm do chậm thi hành án; về nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/9/2022 bị cáo Lê Văn C có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung: Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo với mức án 18 năm tù là quá nặng. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại vụ án.

Ngày 30/9/2022 bị cáo Võ Quang V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 04/10/2022 bị cáo Đinh Ngọc H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Bị cáo Lê Văn C cho rằng bị cáo thể chấp chứng từ xe chứ không thể chấp xe sát xi; bị cáo thể chấp tài sản là giấy tờ xe sát xi để làm thủ tục vay tiền là giao dịch dân sự nên bị cáo không phạm tội lừa đảo. Đề nghị hủy án sơ thẩm để bị cáo trả số tiền đã vay cho ngân hàng.

- Bị cáo Võ Quang V khai nhận bản án tuyên xử bị cáo là đúng, không oan. Nhưng mức hình phạt quá nặng nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Bị cáo Đinh Ngọc H khai mức hình phạt mà án sơ thẩm đã xử là quá nặng, bản thân bị bệnh mắt có thị lực 1/10, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến về việc thực hiện quy định pháp luật tố tụng hình sự của người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng được đảm bảo, đơn kháng cáo của các bị cáo Lê Văn C, Võ Quang V, Đinh Ngọc H làm trong hạn luật định, đủ điều kiện giải quyết phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo:

- Bị cáo Lê Văn C cho rằng không phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tuy nhiên căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa bị cáo cũng thừa nhận chính bị cáo đã sử dụng phiếu xuất xưởng của xe sát xi để thế chấp cho ngân hàng nhằm mục đích chiếm đoạt tiền của ngân hàng. Trong khi trên thực tế xe sát xi đã được sản xuất thành phẩm và đã được bán cho cá nhân và tổ chức khác trước khi bị cáo đem hồ sơ phiếu xuất xưởng bản chính của xe sát xi để thế chấp cho ngân hàng. Do đó đề nghị giữ nguyên tội danh đối với bị cáo Lê Văn C như bản án sơ thẩm đã tuyên xử.

Đối với bị cáo Võ Quang V và bị cáo Đinh Ngọc H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt: Xét thấy mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên phạt đối với các bị cáo Võ Quang V và Đinh Ngọc H là tương xứng. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư Nguyễn Bá T bào chữa cho bị cáo Lê Văn C có ý kiến: Qua lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thể hiện về mặt chủ quan bị cáo Lê Văn C không có ý thức lừa đảo chiếm đoạt tiền của ngân hàng mà chỉ sử dụng hồ sơ là phiếu xuất xưởng xe sát xi để làm thủ tục thế chấp nhằm mục đích để được vay tiền. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Võ Quang V và bị cáo Đinh Ngọc H có ý kiến: Tại phiên tòa cả hai bị cáo Võ Quang V và bị cáo Đinh Ngọc H có thái độ thành khẩn khai báo, gia đình của bị cáo Võ Quang V và bị cáo Đinh Ngọc H có hoàn cảnh khó khăn. Đối với bị cáo Đinh Ngọc H gia đình có cậu ruột là liệt sĩ, bản thân bị cáo Đinh Ngọc H bị bệnh về mắt thị lực 1/10, trong công tác bị cáo Đinh Ngọc H được tặng thưởng nhiều giấy khen. Đối với bị cáo Võ Quang V trong công tác được tặng nhiều giấy khen; sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Võ Quang V có thêm tình tiết mới do bị cáo được chính quyền địa phương tặng giấy khen trong phong trào phòng chống dịch covid; ngân hàng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Lê Văn C, Võ Quang V, Đinh Ngọc H làm trong thời hạn luật định, đủ điều kiện để xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Lê Văn C tại cơ quan điều tra phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định: Lê Văn C là giám đốc Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ CP, ngành nghề kinh doanh sản xuất thân xe có động cơ, thiết kế, sản xuất ô tô sát xi. Sau khi xe sát xi được sản xuất thành phẩm, Lê Văn C đã bán xe thành phẩm cho các cá nhân, doanh nghiệp khác nhưng Lê Văn C đã dùng thủ đoạn gian dối lập khống hồ sơ, hóa đơn mua bán xe và sử dụng bản chính Phiếu xuất xưởng xe sát xi do Lê Văn C đang lưu giữ tại Công ty đem thế chấp cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank), Ngân hàng Thương mại cổ phần Đại Chúng Việt Nam (PVCbank) và Ngân hàng Thương mại cổ phần Bắc Á (BacABank) để vay tiền và đã chiếm đoạt của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) số tiền 5.505.129.823 đồng; Ngân hàng Thương mại cổ phần Đại Chúng Việt Nam (PVCbank) 25.749.479.404 đồng và Ngân hàng Thương mại cổ phần Bắc Á (BacABank) 9.737.459.978 đồng. Do đó, Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Văn C cho rằng bị cáo chỉ thế chấp giấy tờ xe chứ không thế chấp xe sát xi, hơn nữa việc thế chấp giấy tờ xe để vay tiền của ngân hàng là giao dịch dân sự nên bị cáo không phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng về mặt chủ quan của bị cáo không có ý thức lừa đảo chiếm đoạt tiền của ngân hàng mà bị cáo chỉ sử dụng hồ sơ giấy tờ xe để thế chấp cho ngân hàng nhằm mục đích được vay tiền. Xét lời nại ra của bị cáo và ý kiến của luật sư là chưa có căn cứ để chấp nhận.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng rất xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Do đó cần phải xử phạt nghiêm để giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Xét mức hình phạt mà Bản án sơ thẩm đã tuyên xử đối với bị cáo Lê Văn C là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Nên giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo Lê Văn C là có căn cứ.

[3] Đối với bị cáo Đinh Ngọc H là cán bộ Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) là người có trách nhiệm thẩm định, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra tài sản đảm bảo khi nhận thế chấp theo Quy định số 03/2014/QĐ-TGD ngày 13/01/2014 về quy trình nhận và quản lý tài sản bảo đảm là hàng hóa tại Ngân hàng VPBank và Quy định 45/2014/QĐ-TGD ngày 22/5/2014 quy định về trách nhiệm của các cá nhân tham gia quy trình xét duyệt tín dụng tập trung Ngân hàng VPBank. Tuy nhiên, Đinh Ngọc H không thẩm định kỹ, chính xác, đầy đủ tài sản thế chấp và hồ sơ do Lê Văn C cung cấp, không xác minh thông tin tài sản thế chấp, không đối chiếu, kiểm tra số khung, số máy của các xe ô tô có trong kho của Công ty CP với số khung số máy các xe trong hồ sơ thế chấp tài sản do Lê Văn C cung cấp. Nên không phát hiện xe đã bị Lê Văn C bán cho khách hàng trước khi thế chấp. Hành vi của Đinh Ngọc H đã gây hậu quả nghiêm trọng cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank).

Bị cáo Võ Quang V – Trưởng phòng giao dịch Cách Mạng Tháng Tám – kiêm Trưởng Phòng Kinh doanh Ngân hàng Bắc Á – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh là người có trách nhiệm thẩm định, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra tài sản đảm bảo khi nhận thế chấp đối với khoản vay của Công ty CP. Theo quy định tại Điều 7 của Quyết định 84/2017/QĐ-HĐQT BacABank ban hành quy định thẩm định tài sản đảm bảo tại Ngân hàng TMCP Bắc Á thì quá trình thẩm định tài sản đảm bảo “Khảo sát thực trạng tài sản, đối chiếu, so sánh thực trạng tài sản với hồ sơ pháp lý của tài sản; thu thập các thông tin liên quan đến tranh chấp, hạn chế quyền sở hữu và các thông tin khác có ảnh hưởng đến giá trị tài sản.” Tuy nhiên, Võ Quang V không thẩm định kỹ, chính xác, đầy đủ tài sản thế chấp và hồ sơ do Lê Văn C cung cấp, chưa kiểm tra, khảo sát thực trạng tài sản đảm bảo từ đó không nhận ra giữa tài sản đảm bảo thực tế và hồ sơ pháp lý của tài sản đảm bảo chưa phù hợp về số khung, số máy của các xe ô tô dùng làm tài sản thế chấp. Hành vi này của Võ Quang V đã gây hậu quả nghiêm trọng cho Ngân hàng TMCP Bắc Á

Do đó Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố các bị cáo Đinh Ngọc H, Võ Quang V phạm tội “Vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng” theo quy định tại khoản 3 Điều 179 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 là đúng người, đúng tội.

[4. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Võ Quang V và bị cáo Đinh Ngọc H: Xét thấy các bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, do thiếu trách nhiệm, không có tư lợi cá nhân, trong quá trình công tác các bị cáo Võ Quang V và Đinh Ngọc H đều có thành tích xuất sắc. Hoàn cảnh gia đình của bị cáo Đinh Ngọc H và bị cáo Võ Quang V có con còn nhỏ. Bị cáo Võ Quang V gia đình có công với cách mạng có ông nội là Liệt sỹ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, Ngân hàng VP Bank và Ngân hàng Bắc Á Bank đề nghị giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo Đinh Ngọc H và Võ Quang V.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đinh Ngọc H có nộp hồ sơ bệnh lý về mắt và thị lực mắt phải chỉ còn 1/10; bị cáo có cậu ruột Nguyễn Văn Bảng là liệt sỹ; Bị cáo Võ Quang V có cung cấp quyết định khen thưởng của chính quyền địa phương do bị cáo Võ Quang V có thành tích trong phong trào phòng chống dịch Covid 19, có Giấy xác nhận của tổ dân phố nơi bị cáo cư trú về hoàn cảnh khó khăn có hai con còn nhỏ; Ngân hàng Thương Mại cổ phần Bắc Á có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Võ Quang V.

Xét thấy tại cấp phúc thẩm bị cáo Võ Quang V và bị cáo Đinh Ngọc H có tình tiết giảm nhẹ mới mà cấp sơ thẩm chưa xem xét. Do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Võ Quang V và bị cáo Đinh Ngọc H nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và cũng đủ tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và răn đe và phòng ngừa chung.

Xét ý kiến của Luật sư đề nghị giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo Võ Quang V và bị cáo Đinh Ngọc H là có căn cứ pháp luật nên được chấp nhận.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị giữ nguyên tội danh và hình phạt đối với bị cáo Lê Văn C là có căn cứ. Xét ý kiến đề nghị giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo Võ Quang V và bị cáo Đinh Ngọc H là chưa là phù hợp với nhận định trên.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nên bị cáo Lê Văn C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Võ Quang V và bị cáo Đinh Ngọc H kháng cáo được chấp nhận một phần nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm; về trách nhiệm do chậm thi hành án; về nghĩa vụ thi hành án không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn C.

- Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Võ Quang V, Đinh Ngọc H.

2. Sửa một phần Bản án sơ thẩm số 462/2022/HS-ST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về hình phạt đối với các bị cáo Võ Quang V, Đinh Ngọc H.

2.1. Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 174 và điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Lê Văn C 18 (Mười tám) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù được tính từ ngày 04/3/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

2.2. Căn cứ khoản 3 Điều 179 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s, v khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1,2 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Võ Quang V 04 (Bốn) năm tù về tội “Vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Xử phạt bị cáo Đinh Ngọc H 04 (Bốn) năm tù về tội “Vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Văn C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

- Các bị cáo Võ Quang V, Đinh Ngọc H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm; về trách nhiệm do chậm thi hành án; về nghĩa vụ thi hành án không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**